TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **68**/2022/QĐST- HNGĐ	*Đông Triều, ngày 20 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 91, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 12; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* anh Nguyễn Mạnh H.

Địa chỉ: khu T, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

* *Bị đơn:* chị Lưu Thị D H.

Địa chỉ: tổ H, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung xác định cha cho con:

- Cháu Lưu Tuệ T, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2013, theo Giấy khai sinh đăng ký ngày 10 tháng 4 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn (nay là phường) M, huyện (nay là thị xã) Đ, tỉnh Quảng Ninh là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh H.

- Cháu Nguyễn Trí D, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2017, theo Giấy chứng sinh số xx, quyển số x ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển (Uông Bí) là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh H.

2.2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Mạnh H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Lưu Thị D H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Phạm Khắc Tuyn